

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KARAOKE

Hôm nay, hồi 14 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại cơ sở
kinh doanh dịch vụ karaoke..... Triều Đô KTV

I. Thành phần

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Ông (bà): Vũ Tài Thống - Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin

Ông (bà): Lương Thị Hằng - Chuyên viên Văn phòng UBND & UBND huyện

Ông (bà): Nguyễn Văn Quyết - Chuyên viên phòng VH & TT

2. Đại diện UBND xã, thị trấn (nếu có):

Ông (bà): Nguyễn Tiến Khoát - Công chức VHXH thị trấn Nam Bình

3. Đại diện cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke

Ông (bà): Nguyễn Văn Tiến - Chủ cơ sở kinh doanh

II. Nội dung

Tiến hành thẩm định các điều kiện cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke Triều Đô KTV theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ ban hành Quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường và các quy định khác có liên quan.

1. Diện tích phòng hát

.....
- Phòng VIP 1111 diện tích 23,2 m² (rộng 4,95 m, dài 4,7 m).
- Phòng VIP 2222 diện tích 21,5 m² (rộng 4,48 m, dài 4,8 m).

- Phòng VIP 3333 diện tích 20,93 m² (rộng 4,6m, dài 4,55m)
- Phòng VIP 5555 diện tích 21,8 m² (rộng 4,64m, dài 4,7m)
- Phòng VIP 6666 diện tích 26 m² (rộng 5,68m, dài 4,58m)

2. Cửa phòng hát

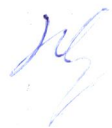
- Có lỗ kính nhìn được toàn bộ bên trong phòng, có cửa chống cháy. Cửa phòng khóa được từ phía trong

III. Kết quả thẩm định:


Tại thời điểm thẩm định, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke... Triều Đô KTV....., có..... 05..... phòng đủ điều kiện cấp phép.

Biên bản này kết thúc lúc: ...15... giờ ...40... phút cùng ngày./.


**ĐẠI DIỆN
PHÒNG VĂN HÓA VÀ
THÔNG TIN**


Vũ Tài Thủy

**ĐẠI DIỆN
UBND XÃ, THỊ TRẤN**
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Khoa

**ĐẠI DIỆN
CƠ SỞ KINH DOANH**
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Triều